

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 02/2021/HSST

Ngày: 14 - 01 - 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đỗ Quốc Tân
- *Các Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Minh và bà Nguyễn Thị Thương
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:* ông Mai Anh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2020/TLST-HS ngày 18/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, đối với

Bị cáo **Huỳnh Hữu T**, sinh năm 1945 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Huỳnh Hữu Ch và bà Hoàng Thị Th (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị L và có 04 người con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/9/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
- Ông Hoàng Minh H, sinh năm 1953; địa chỉ: thôn S, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
- Bà Đoàn Thị Kh, sinh năm 1948; địa chỉ: thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; địa chỉ: thôn R, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1967, bị cáo Huỳnh Hữu T tham gia chiến trường, là chiến sỹ dân công hỏa tuyến tại mặt trận B5, sau nhiều lần chuyển đơn vị công tác, đến năm 1977, phục viên trở về địa phương. Đến khoảng năm 1982, 1983 (không nhớ chính xác),

Huỳnh Hữu T vào tinh đội Bình Trị Thiên để làm chế độ bệnh binh thì gặp ông Đặng Anh T, thời điểm này là cán bộ Phòng chính trị tinh đội Bình Trị Thiên và được ông T cho 05 (năm) Giấy chứng nhận XYZ đã đóng dấu và có chữ ký tên của thủ trưởng đơn vị nhưng để trống phần thông tin người được cấp. Huỳnh Hữu T đã sử dụng 02 (hai) Giấy để làm hồ sơ nhằm để hưởng chế độ chất độc màu gia cam nhưng không được, hiện hồ sơ đã bị thất lạc. Qua trò chuyện với ông Hoàng Minh H, ông Trần Minh H (hiện đã chết là chồng bà Nguyễn Thị L) và bà Đoàn Thị Kh, Huỳnh Hữu T biết những người này có tham gia kháng chiến cùng thời điểm với T nhưng không có Giấy chứng nhận XYZ nên T đã lấy thông tin cá nhân và quá trình hoạt động kháng chiến của 03 người này, sau đó tự tay T điền thông tin những người này vào Giấy chứng nhận XYZ đã có sẵn dấu và có chữ ký tên của thủ trưởng đơn vị, rồi cho những người trên mỗi người 01 Giấy. Mục đích để những người này làm hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (những hồ sơ này được phát hiện nên không làm được chế độ).

Ngày 27/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bồ Trạch ra Quyết định trưng cầu giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự CA tỉnh Quảng Bình (PC09) xác định các Giấy chứng nhận XYZ mà Huỳnh Hữu T cho ông Hoàng Minh H, Nguyễn Thị L và Đoàn Thị Kh cùng các tài liệu của những đối tượng khác (những đối tượng này không liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh Hữu T) do Sở LĐ-TB và XH cung cấp là thật hay giả. Tại Kết luận giám định số 1004/PC09(GĐ) ngày 12/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự CA tỉnh Quảng Bình xác định: các Giấy chứng nhận XYZ mà Huỳnh Hữu T cho những người trên cùng các tài liệu của những đối tượng khác do Cơ quan CSĐT CA huyện Bồ Trạch gửi giám định là giả.

Ngày 24/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã trưng cầu giám định chữ viết của Huỳnh Hữu T trong các Giấy chứng nhận XYZ trên tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết quả giám định kết luận: Chữ viết trong 03 Giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận XYZ đứng tên Hoàng Minh H, sinh năm 1953, lập ngày 15/3/1974; Giấy chứng nhận có thời gian công tác XYZ đứng tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1950, lập ngày 01/8/1971 và Giấy chứng nhận XYZ đứng tên Đoàn Thị Kh sinh năm 1948, lập ngày 10/4/1974 đều là do Huỳnh Hữu T viết ra.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ:

- 01 Giấy chứng nhận XYZ đứng tên Hoàng Minh H, sinh năm 1953, quê quán: xã Vạn Trạch, Bồ Trạch, Quảng Bình lập ngày 15/3/1974 và hồ sơ liên quan, gồm: (Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và trợ cấp, phụ cấp hàng tháng số 1154/QĐ-SLĐTBXH (bản sao); Bản trích lục hồ sơ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (bản sao); Biên bản khám giám định y khoa số 04/2017/GĐYK-CĐHH (bản sao); Giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật hoặc sinh con dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học số 327/SYT-GCN (bản sao); Giấy giới thiệu số 81/GGT-SLĐTBXH (bản sao); Bản khai cá nhân (Bản sao); Bản tóm

tất bệnh án điều trị nội trú (bản sao); Danh sách đề nghị người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đi giám định (bản sao); Bản khai thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ (bản sao);

- 01 Giấy chứng nhận XYZ đứng tên Đoàn Thị Kh, sinh năm 1948, quê quán: xã Phú Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình lập ngày 10/4/1974 và hồ sơ liên quan, gồm: (Bản khai cá nhân (Bản gốc); Giấy chứng nhận XYZ (bản sao); Bệnh án (bản sao); Chứng minh nhân dân (bản sao); Giấy ra viện (bản gốc); 01 giấy chứng nhận số 343 ngày 01/10/1996; 01 Kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam số 70 ngày 15/11/2013; 01 giấy giới thiệu số 61 ngày 01/6/2005; 01 quyết định về chế độ trợ cấp số 142 ngày 27/10/2008; 01 phô tô giấy xác nhận ngày 27/7/2014 và 01 bản khai thành tích.

- 01 Giấy chứng nhận có thời gian công tác XYZ đứng tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1950, quê quán: xã Vạn Trạch, Bố Trạch, Quảng Bình, lập ngày 01/8/1971 và hồ sơ liên quan, gồm: (Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (bản gốc); Biên bản xác hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (bản gốc); Bản khai cá nhân (bản gốc); Giấy xác nhận v/v niên yết công khai hồ sơ hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (bản gốc); Phiếu khám sức khỏe Nguyễn Thị L (bản gốc); Phiếu khám sức khỏe Trần Đức Kh (bản gốc).

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Bố Trạch đã xử lý trả lại cho Đoàn Thị Kh: 01 giấy chứng nhận số 343 ngày 01/10/1996; 01 Kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam số 70 ngày 15/11/2013; 01 giấy giới thiệu số 61 ngày 01/6/2005; 01 quyết định về chế độ trợ cấp số 142 ngày 27/10/2008; 01 phô tô giấy xác nhận ngày 27/7/2014 và 01 bản khai thành tích. Các giấy tờ, tài liệu còn lại được đưa vào hồ sơ vụ án.

Trong vụ án, có bà Đoàn Thị Kh, Nguyễn Thị L, Hoàng Minh H sử dụng Giấy chứng nhận XYZ do Huỳnh Hữu T cho để làm hồ sơ đề nghị hưởng chất độc màu da cam, nhưng những người này không biết Giấy chứng nhận XYZ là giả, mà nghĩ rằng giấy trên là thật vì có tham gia kháng chiến chống Mỹ. Hành vi của bà Đoàn Thị Kh, Hoàng Minh H, Nguyễn Thị L không đủ yếu tố cấu thành tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch không xử lý.

Cơ quan CSĐT CA huyện Bố Trạch đã xác minh thông tin về người đàn ông có tên Đặng Anh T tại Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Bình nhưng không có kết quả, do thời gian đã lâu và các Bộ chỉ huy quân sự nói trên được tách ra từ tỉnh đội Bình Trị Thiên (cũ) nên hồ sơ không còn lưu giữ, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với 02 giấy chứng nhận XYZ Huỳnh Hữu T đã sử dụng, Cơ quan CSĐT CA huyện Bố Trạch tiến hành xác minh tại bộ phận chính sách UBND xã Vạn Trạch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nhưng không có thông tin về việc tiếp nhận hồ sơ kèm theo 02 Giấy trên nên không có căn cứ xử lý.

Trong hồ sơ vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Bố Trạch có thu giữ một số giấy tờ, tài liệu liên quan đến hành vi các ông Nguyễn Xuân C, Hoàng Văn H và Hoàng Sỹ Ấ, cũng như hành vi của những đối tượng Phan Xuân

Tr, Hà Như C (hiện đã chết) có liên quan đến hành vi của các ông Nguyễn Xuân C, Hoàng Văn H và Hoàng Sỹ Ấ. Nhưng qua quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Bồ Trạch đã xác định hành vi của các ông C, H và Ấ cùng các đối tượng có liên quan không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không xử lý. Mặt khác, những người này không liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh Hữu T nên không xem xét trong vụ án này.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSBT ngày 17 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố bị cáo Huỳnh Hữu T về tội "Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo như toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341; các điểm o, s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu T từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; đề nghị miễn chấp hành hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng: đề nghị không xem xét; đề nghị miễn án phí cho Huỳnh Hữu T và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Đoàn Thị Kh đã nhận thấy việc làm của mình là trái quy định của pháp luật nhưng vì sự thiếu hiểu biết; bà chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho ông T vì hành vi của ông xuất phát từ tâm lòng thương người, chứ không vì lợi ích vật chất gì.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên chấp nhận chịu mức hình phạt mà Hội đồng xét xử tuyên, bị cáo không có oán trách gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thu thập được lời khai của những người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Hữu T khai nhận, chính bị cáo là người đã tự tay điền thông tin cá nhân và thông tin về hoạt động kháng chiến của ông Hoàng Minh H, bà Đoàn Thị Kh và Nguyễn Thị Lương vào các Giấy chứng nhận XYZ đã có sẵn dấu và chữ ký của thủ trưởng đơn vị, mặc dù T không có

thẩm quyền và không được cơ quan, tổ chức nào giao nhiệm vụ làm việc này. Bị cáo cũng đã nhận thức được việc làm của mình là trái với quy định của pháp luật. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã dùng 03 Giấy chứng nhận XYZ cho 03 người ở những thời điểm khác nhau nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 341 Bộ luật hình sự. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố bị cáo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 341 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Bị cáo Huỳnh Hữu T là người cao tuổi, sống từng trải, lại từng được rèn luyện trong môi trường quân đội, đáng ra bị cáo phải biết được rằng, việc mình không có thẩm quyền và không được cơ quan, tổ chức nào giao nhiệm vụ thì không được tự ý làm giả giấy tờ, tài liệu để cung cấp cho người khác là hành vi trái với quy định của pháp luật. Nhưng vì sự thiếu hiểu biết pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù việc làm của bị cáo xuất phát từ tấm lòng thương người, tình nghĩa xóm làng, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nên cũng cần xét xử nghiêm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức được việc làm của mình là trái với quy định của pháp luật nên luôn thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người trên 70 tuổi; bị cáo là người có công với cách, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, s, x khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Huỳnh Hữu T là người già yếu, không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách đã trả lại các loại giấy tờ, tài liệu liên quan cho các chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật, nay không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Các vật chứng còn lại được đưa vào hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Hữu T có đơn xin miễn án phí và là đối tượng được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 341; các điểm o, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Hữu T phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu T 24(*Hai mươi bốn*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/01/2021).

Giao bị cáo Huỳnh Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Trạch phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Hữu T.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Huỳnh Hữu T.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Vạn Trạch;
- Các bị cáo, người TGGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Đỗ Quốc Tân